

Bản án số: 234/2022/HS-ST
Ngày 26-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;
2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 228/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Đình N, sinh năm 1998, tại Bình Định; thường trú: thôn 1, xã K, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình N, sinh năm 1971 và bà Đặng Thị N, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Ngày 20/7/2022, thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm bị bắt quả tang. Bị cáo bị tạm giữ đến ngày 29/7/2022 thì bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn 1, xã K, huyện C, tỉnh Gia Lai, có mặt.

- Người làm chứng: ông Phạm Thủy T và ông Phạm Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Đình N là nhân viên bán hàng của Công ty TNHH K có trụ sở tại phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Công việc thường ngày của bị cáo tại công ty là đi giao thuốc lá hiệu 555 Việt Nam, Craven **Việt Nam** cho các quán cà phê trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Khoảng 14 giờ ngày 19/7/2022, sau khi đi giao hết số hàng công ty giao cho bị cáo trong ngày thì bị cáo điều khiển xe đến quán cà phê (không tên) tại thành phố D, tỉnh Bình Dương để uống cà phê. Tại đây, bị cáo gặp 01 đối tượng nam (không rõ lý lịch, địa chỉ) và người này hỏi bị cáo có mua thuốc lá điều nhập lậu (Jet, Hero do nước ngoài sản xuất) để bán kiếm lời không, nghe vậy bị cáo trả lời là đồng ý mua. Bị cáo N và đối tượng thống nhất giá mua bán là 159.000 đồng/01 cây (10 gói) thuốc lá hiệu Hero và 189.000 đồng/01 cây (10 gói) thuốc lá hiệu Jet, địa điểm giao nhận tại khu vực ngã tư Đồi Mồi thuộc phường D, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Sau khi thỏa thuận xong, bị cáo đi về phòng trọ. Đến khoảng 06 giờ 50 phút ngày 20/7/2022, bị cáo N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 81G1-037.20 đi từ phòng trọ của mình ở khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố D, tỉnh Bình Dương đến khu vực ngã tư Đồi Mồi để nhận thuốc lá. Khi đến nơi, bị cáo nhìn thấy đối tượng nam hẹn bán thuốc lá cho bị cáo đã chờ sẵn ở đây, người này giao cho bị cáo N 05 thùng catton bên trong chứa 1.700 bao thuốc lá hiệu Jet và 800 bao thuốc lá hiệu Hero, bị cáo trực tiếp kiểm tra thấy đủ số lượng nên giao tiền cho người này rồi chất 05 thùng catton chứa 2.500 bao thuốc lá lên xe mô tô biển số 81G1-037.20. Sau đó, bị cáo điều khiển xe 81G1-037.20 chở 2.500 bao thuốc đi đến địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để tìm nơi tiêu thụ, khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố Phú Trung, phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Tân Uyên cùng Công an phường Phú Chánh phát hiện bắt giữ. Phạm Đình N không xuất trình được giấy tờ liên quan đến nguồn gốc của 2.500 bao thuốc lá, N xác định đây là thuốc lá điều nhập lậu nên lực lượng tuần tra tiến hành lập biên bản kiểm tra, niêm phong đối với 2.500 bao thuốc lá thu giữ từ Phạm Đình N.

Quá trình kiểm tra xác định 2.500 bao thuốc lá điều thu giữ của bị cáo không có hóa đơn chứng từ, tình trạng còn nguyên cây, nguyên bao chưa qua sử dụng. Mặt trước, mặt sau, bên hong phải, hong trái của mỗi cây thuốc, mỗi bao thuốc lá hiệu Jet, hiệu Hero đều có chữ nước ngoài, không có chữ Việt Nam.

Tại Công văn số 580 ngày 25/7/2022 của Cục quản lý thị trường tỉnh Bình Dương xác định mặt hàng thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn chứng từ, không có tem nhập khẩu là hàng hóa nhập lậu và theo quy định của Nghị định số 43/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ thì thuốc lá điều nhập lậu là mặt hàng cấm kinh doanh, không được phép kinh doanh.

Đối với mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 81G1-037.20. Quá trình điều tra xác định xe do ông Ngô Huy T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông T xác định

ông có mua và đứng tên đối với xe 81G1-037.20 nhưng sau đó ông T đã bán lại xe cho ông Trần Đình Đ khi mua bán không làm hợp đồng. Ông Đ cho biết ông có mua xe 81G1-037.20 từ ông T nhưng sau đó ông đã bán lại xe 81G1-037.20 cho người khác (không nhớ rõ thông tin người mua), khi mua bán không làm hợp đồng. Bị cáo Phạm Đình N xác định xe 81G1-037.20 thuộc sở hữu của bà Phạm Thị Mỹ D (là chị gái của bị cáo). Bà D xác định xe 81G1-037.20 do bà mua tại cửa hàng xe máy cũ (không rõ địa chỉ), khi mua không làm giấy tờ, bà mua xe 81G1-037.20 vào năm 2015, sau đó bà cho N mượn để làm phương tiện đi làm ăn, việc N sử dụng xe vào việc phạm tội bà D không biết. Theo kết quả tra cứu xe không có thông tin trong hệ thống dữ liệu xe máy vật chứng.

Cáo trạng số 237/CT-VKSTU ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phạm Đình N về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Đình N từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Đình N là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 81G-037.20 màu đỏ đen, số khung 40CY811478, số máy 5C64811424, xe không kính chiếu hậu và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 81G-037.20 là tài sản của bà Phạm Thị Mỹ D, bị cáo sử dụng phương tiện này để thực hiện hành vi phạm tội bà D không biết nên đề nghị trả lại cho bà D.

- Đối với 1.700 bao thuốc lá Jet và 800 bao thuốc lá Hero là vật chứng của vụ án, là hàng cấm nên đề nghị tịch tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/7/2022, tại khu phố Phú Trung, phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phạm Đình N đã thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm là 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu, trong đó 1.700 bao thuốc lá hiệu Jet và 800 bao thuốc lá hiệu Hero nhằm thu lợi bất chính thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh. Bị cáo nhận thức được thuốc lá điều ngoại nhập lậu là hàng hóa cấm kinh doanh nhưng vì mục đích lợi nhuận mà bị cáo cố ý thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về mục đích, nhân thân, tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với đối tượng đã bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo N. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được lý lịch, địa chỉ nên chưa đủ căn cứ để xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý là phù hợp.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Xét bị cáo Phạm Đình N có nơi cư trú rõ ràng; nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm; được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo hưởng án treo và phạt bổ sung đối với bị cáo một khoản tiền để sung ngân sách Nhà nước nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát,

giáo dục trong thời gian nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt không gây ảnh hưởng xấu cho xã hội mà vẫn đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[9] Hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với bị cáo Phạm Đình N là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Đình N là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 81G-037.20 màu đỏ đen, số khung 40CY811478, số máy 5C64811424, xe không kính chiếu hậu và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 81G-037.20 là tài sản của bà Phạm Thị Mỹ D, bị cáo sử dụng phương tiện này để thực hiện hành vi phạm tội thì bà D không biết nên cần trả lại cho bà D.

- Đối với 1.700 bao thuốc lá Jet và 800 bao thuốc lá Hero là vật chứng của vụ án, là hàng cấm nên cần tịch tiêu hủy.

[11] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đình N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo,

Xử phạt bị cáo Phạm Đình N 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án (26/10/2022).

Giao bị cáo Phạm Đình N cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Đình N số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Đình N.

- Trả lại cho bà Phạm Thị Mỹ D 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 81G-037.20 màu đỏ đen, số khung 40CY811478, số máy 5C64811424, xe không kính chiếu hậu và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 81G-037.20.

- Tịch thu tiêu hủy 1.700 bao thuốc lá Jet và 800 bao thuốc lá Hero.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/10/2022)

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Đình N phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp